

BÀI TẬP TUẦN 7

1. ĐỌC

NGƯỜI MẸ HIỀN

Giờ ra chơi, Minh thì thầm với Nam: "Ngoài phố có gánh xiếc, bọn mình ra xem đi!"

Nghe vậy, Nam không nén nổi tò mò. Nhưng cổng trường khóa, trốn ra sao được. Minh bảo:

- Tớ biết có một chỗ tường thủng.

Hết giờ ra chơi, hai em đã ở bên bức tường. Minh chui đầu ra. Nam đẩy Minh lọt ra ngoài. Đang đến lượt Nam cố lách ra thì bác bảo vệ vừa tới, nắm chặt hai chân em: "Cậu nào đây? Trốn học hả?" Nam vùng vẫy, Bác càng nắm chặt cổ chân Nam. Sợ quá, Nam khóc toáng lên.

Bỗng có tiếng cô giáo:

- Bác nhẹ tay kéo cháu đau. Cháu này là học sinh lớp tôi.

Cô nhẹ nhàng kéo Nam lùi lại và đỡ em ngồi dậy. Cô phủi đất cát lem lem trên người Nam và đưa em về lớp.

Vừa đau, vừa xấu hổ, Nam bật khóc. Cô xoa đầu Nam và gọi Minh đang thập thò ở cửa lớp vào, nghiêm giọng hỏi:

- Từ nay các em có trốn học đi chơi nữa không?

Hai em cùng đáp:

- Thưa cô, không ạ. Chúng em xin lỗi cô.

Cô hài lòng, bảo hai em về chỗ rồi tiếp tục giảng bài.

Theo NGUYỄN VĂN THỊNH

Chọn ý trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: *Vào giờ ra chơi, Minh đã rủ Nam đi đâu?*

A. Minh rủ Nam chui qua chỗ tường thủng.

B. Minh rủ Nam ra xem gánh xiếc biểu diễn ngoài phố.

C. Minh rủ Nam trốn ra ngoài cổng trường để đi chơi.

Câu 2: *Chuyện gì đã xảy ra với hai bạn khi cố gắng chui qua chỗ tường thùng?*

- A. Minh chui ra được nhưng Nam bị bác bảo vệ phát hiện và tóm chặt lấy hai chân.
- B. Minh và Nam bị bác bảo vệ phát hiện và đưa về gặp cô giáo.
- C. Cô giáo và bác bảo vệ đã phát hiện khi Nam đang cố gắng chui qua lỗ thùng.

Câu 3: *“Người mẹ hiền” trong bài là ai?*

- A. là mẹ của bạn Minh
- B. là mẹ của bạn Nam
- C. là cô giáo

Câu 4: *Bài đọc muốn nói với em điều gì? Hãy điền các từ sau thích hợp vào chỗ chấm:*

người mẹ hiền yêu thương phiền lòng nghiêm khắc

Cô giáo rất nhưng cũng dạy bảo học sinh nên người. Cô như của các em. Câu chuyện cũng nhắc nhở các em phải ngoan ngoãn, vâng lời cô dạy, không nên làm thầy cô phải

Câu 5: *Đâu là câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm trong những câu sau:*

- a) Nam và Minh rủ nhau đi xem gánh xiếc ngoài phố.
- b) Buổi biểu diễn với rất nhiều tiết mục hay.
- c) Cô giáo nhẹ nhàng nhắc nhở về lỗi sai của hai bạn.
- e) Cô giáo là người mẹ hiền của các bạn học sinh.

Câu 6: *Nối cột A với cột B sao cho phù hợp:*

A	B
<i>Thừa</i>	<i>Phần đông</i>
<i>Quả quyết</i>	<i>Dư</i>
<i>Đa số</i>	<i>Quyết đoán</i>
<i>Mập mờ</i>	<i>Tối thiểu</i>
<i>Ít nhất</i>	<i>Gồ ghề</i>

Câu 7: *Từ nào chỉ hoạt động?*

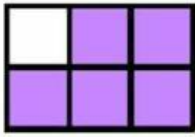
A. cao B. đẹp C. nói D. giỏi

Câu 8: *Em hãy viết một đoạn văn(từ 5 – 7) câu giới thiệu về mình với một người bạn mới quen.*

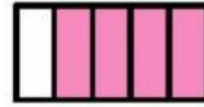
Bài làm

TOÁN

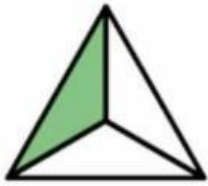
Câu 1: Điền số thích hợp vào chỗ chấm:



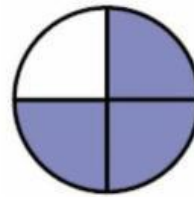
Chưa tô màu $\frac{\dots}{\dots}$ hình chữ nhật
chữ nhật



Chưa tô màu $\frac{\dots}{\dots}$ hình



Đã tô màu $\frac{\dots}{\dots}$ hình tam giác



Chưa tô màu $\frac{\dots}{\dots}$ hình tròn

Câu 2: Khoanh vào $\frac{1}{6}$ trái bơ trong hình bên:



Câu 3: Nam có 9 viên bi, Nam cho bạn 3 viên. Hỏi Nam đã cho bạn một phần mấy số bi của mình?

A. $\frac{1}{2}$

B. $\frac{1}{3}$

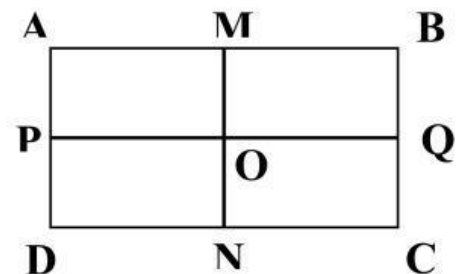
C. $\frac{1}{4}$

D. $\frac{1}{5}$

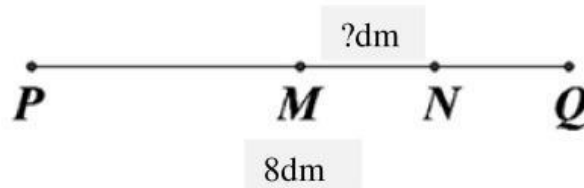
Câu 4: Quan sát hình bên và cho biết:

a) M là trung điểm của đoạn thẳng.....

b) O là trung điểm của đoạn thẳng.....



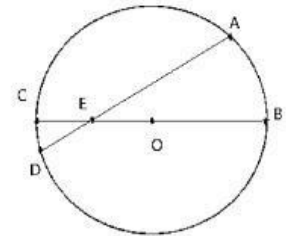
Câu 5: Cho đoạn thẳng $PQ = 8 \text{ dm}$, có M là trung điểm của đoạn PQ , N là trung điểm của đoạn thẳng MQ .



Độ dài đoạn thẳng MN là..... dm.

Câu 6: Quan sát hình bên và cho biết:

- Bán kính của hình tròn là:.....
- Đường kính của hình tròn là:



Câu 7: Điền số thích hợp vào chỗ trống:

Số bị chia	36	54		18	15		81		8
Số chia	4		7		5	8		9	
Thương		9	7	9		9	9	6	1

Câu 8:

a) Chia 36 viên bi thành 6 phần bằng nhau. Số viên bi mỗi phần là..... viên bi.

b) Chia 36 viên bi thành 4 phần bằng nhau. Số viên bi mỗi phần là..... viên bi.

Câu 9: Trong vườn có 45 cây táo. Số cây cam bằng $\frac{1}{5}$ số cây táo.

Hỏi trong vườn có bao nhiêu cây cam?

- **Trả lời:** Trong vườn cócây cam.

Câu 10: Dãy số tự nhiên liên tiếp từ 15 đến 720 có bao nhiêu số?

- **Trả lời:** Dãy số từ 15 đến 720 cósố.